

KẾ HOẠCH THU CÁC KHOẢN TIỀN TRONG NĂM HỌC 2018 - 2019

KHÔI MỘT

Nội dung thu		Học kỳ 1					Học kỳ 2				Cả năm
		09/2018	10/2018	11/2018	12/2018	01/2019	02/2019	03/2019	04/2019	05/2019	
I/ HS học 2b/ ngày		70,000	70,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	1,015,000
1	Học hai buổi	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	540,000
2	Tiền nước uống của HS	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	90,000
3	Tiền học Anh văn (từ T11)	-	-	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	385,000
II/ HS học bán trú		730,000	780,000	750,000	720,000	630,000	510,000	720,000	720,000	600,000	6,160,000
1	Tổ chức phục vụ bán trú	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	630,000
2	Thiết bị phục vụ bán trú	100,000									100,000
3	Vệ sinh bán trú	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	180,000
4	-Tiền ăn 1 ngày	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000
	-Số ngày trong tháng	18	23	22	21	18	14	21	21	17	175
	Số tiền ăn trong tháng	540,000	690,000	660,000	630,000	540,000	420,000	630,000	630,000	510,000	5,250,000
TỔNG CỘNG: I và II		800,000	850,000	875,000	845,000	755,000	635,000	845,000	845,000	725,000	7,175,000

Ngày tháng năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thế Nhân